

CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY MÙA XUÂN NĂM 1975 CỦA QUÂN VÀ DÂN TỈNH BẾN TRE

TS NGUYỄN TÔN PHƯƠNG DU

Học viện Chính trị khu vực II

Mùa Xuân năm 1975, phối hợp với chiến trường đồng bằng sông Cửu Long và toàn miền Nam, quân và dân tỉnh Bến Tre đồng loạt đứng lên đánh đuổi kẻ thù, giải phóng quê hương. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy ở Bến Tre để lại một số kinh nghiệm quý.

1. Tình hình miền Nam chuyển biến nhanh chóng theo hướng có lợi cho cách mạng. Ngày 24-3-1975, Bộ Chính trị xác định phương châm “thần tốc, táo bạo, bất ngờ”, tập trung lực lượng tiến công giải phóng Sài Gòn trước mùa mưa. Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, ngày 29-3-1975, Trung ương Cục ban hành Nghị quyết đặc biệt số 15 về việc “nắm thời cơ thực hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa”. Nắm vững chủ trương của Đảng và vận dụng Nghị quyết của Trung ương Cục, ngày 9-4-1975, Tỉnh ủy Bến Tre ban hành chỉ thị: “Khẩn trương tổ chức lực lượng chính trị, võ trang với tốc độ qui mô nhảy vọt, hình thành đội ngũ chặt chẽ, chớp thời cơ giành thắng lợi hoàn toàn¹”. Chỉ thị gồm có 4 nội dung chính, cơ bản là phát động qui mô lớn trong cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, quần chúng, kể cả gia đình có con em tham gia chế độ Việt Nam Cộng hòa, trên cả ba vùng, đẩy mạnh vận động và xây dựng lực lượng vũ trang, chính trị, binh vận với khẩu hiệu: “Dồn sức cho phía trước, dốc mọi lực lượng tiến công và nổi dậy, xã giải phóng xã, huyện giải phóng huyện; đánh sục ngụy quân; đánh đổ toàn bộ ngụy quyền, giành chính quyền về tay nhân dân²”. Ngoài ra, Tỉnh ủy còn chủ trương “phát

động toàn bộ cơ quan, lực lượng dân chính Đảng dốc sức cho chiến dịch cả người và của cũng như mọi phương tiện khác³”.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, về lực lượng vũ trang, tỉnh Bến Tre cũng có 3 tiểu đoàn, mỗi tiểu đoàn có đủ quân số 300 chiến sĩ, đồng thời, phát triển thêm 3 tiểu đoàn mới; mỗi huyện xây dựng ít nhất 1 đại đội với quân số 100 chiến sĩ. Ngoài ra, đội quân chính trị của tỉnh với lực lượng hơn 20 vạn người, được phân công bao vây 754 đồn bót, 11 phân khu và chi khu, bí mật, sẵn sàng nổi dậy khi có thời cơ và hiệu lệnh. Lực lượng chính trị của tỉnh, trong vòng 15 ngày cuối tháng 4, tổ chức thành đại đội, tiểu đoàn, có chỉ huy, lãnh đạo chặt chẽ, có khả năng huy động khoảng 50.000 quân chúng và hàng vạn gia đình binh sĩ xuống đường. Đồng thời, công tác binh vận cũng được tỉnh đẩy mạnh, gây dựng cơ sở, phân công cán bộ quan hệ, móc nối với 1.181 trường, phó đồn và hơn 400 sĩ quan quân đội chế độ Việt Nam Cộng hòa chờ thời cơ phối hợp hành động⁴. Tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo chiến dịch kịp thời để lãnh đạo phong trào.

Ban Chỉ đạo chiến dịch sau khi thành lập đã chỉ thị cho bộ đội chủ lực của tỉnh đang đóng ở

huyện Ba Tri về tập kết ở huyện Châu Thành (phía Đông Bắc và Tây Bắc thị xã), nhanh chóng chuẩn bị phương án tấn công thị xã.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, do sơ hở, cán bộ ta đã để cho địch lấy được tài liệu và kế hoạch tác chiến. Thế tiến công bất ngờ bị lộ. Địch lập tức đánh phá địa bàn ven thị xã và đưa 3 tiểu đoàn bảo an cơ động về phòng thủ thị xã.

Ngày 27-4-1975, Ban Chi đạo chiến dịch quyết định chuyển phương án tấn công, chọn Phân chi khu Lương Quới (huyện Giồng Trôm) làm điểm đột phá nhằm thu hút địch, diệt viện binh. Đồng thời, Ban Chi đạo cử đồng chí Phan Định (Tư Định), Tham mưu trưởng Tinh đội kiêm Chỉ huy trưởng Ban Chi huy tiền phương và một số cán bộ tiểu đoàn tiếp tục nghiên cứu, chuẩn bị các bước tấn công thị xã.

Thực hiện ý định trên, đêm 29-4, Ban Chi đạo chiến dịch đưa Tiểu đoàn 263 và đại đội đặc công đánh Phân chi khu Lương Quới và 3 đồn trên trục đường 26 (Bến Tre - Giồng Trôm), buộc địch phải điều các tiểu đoàn bảo an đi ứng cứu.

Sáng ngày 30-4, địch điều ba tiểu đoàn 401, 453, 418. Ta tập trung các tiểu đoàn 516, 590 phục kích diệt địch và tìm chân chúng ở khu vực Đồng Gò, Lương Quới. 9 giờ 30 phút ngày 30-4-1975, Dương Văn Minh, Tổng thống chế độ Việt Nam Cộng hòa, tuyên bố đầu hàng không điều kiện. Trong khi đó, tại thị xã Bến Tre, Đại tá Phạm Chí Kim, Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng, ngoan cố ra lệnh "tử thù". Địch ở các chi khu, phân chi khu chống trả quyết liệt. Có nơi, chúng bắn pháo 105 ly, 155 ly ngăn chặn sự tấn công của quân và dân ta.

Trước tình hình đó, Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Bến Tre kịp thời ra lời kêu gọi: "Đồng bào thân mến! Thời cơ giải phóng hoàn

toàn quê hương đã đến! Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Bến Tre khẩn thiết kêu gọi toàn thể đồng bào trong tỉnh hãy nhận rõ tình hình và thời cơ vô cùng thuận lợi hiện nay, đoàn kết chặt chẽ, phát huy truyền thống anh hùng của ngọn cờ đầu đồng khởi, nhất tề đứng dậy, kiên quyết xông lên tấn công nổi dậy liên tục, quyết liệt hơn nữa khắp nông thôn và thị xã, thị trấn, quyết tâm tiêu diệt bọn tay sai ngoan cố, giành toàn bộ chính quyền, giải phóng hoàn toàn tỉnh Bến Tre thân yêu của chúng ta¹⁵.

Đáp lại lời kêu gọi của Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh, chiều 30-4, các lực lượng vũ trang phối hợp với lực lượng khởi nghĩa của quần chúng tiến công hầu hết các đồn, bót, phân chi khu, căn cứ quan trọng ở các huyện và hàng loạt đồn, tua của địch ven thị xã. Cùng với tiến công quân sự, ta đưa lực lượng chính trị, binh vận vào nội ô thị trấn, thị xã thúc ép địch đầu hàng.

Trước áp lực mạnh mẽ của các lực lượng cách mạng, gia đình binh sĩ, cơ sở nội tuyến... gần 300 đồn, tua, 2/3 phân chi khu và các căn cứ quan trọng của địch bị bức rút, bức hàng; nhiều sĩ quan, nhân viên chế độ Việt Nam Cộng hòa lần lượt đào ngũ, bỏ nhiệm sở. 3 giờ sáng 1-5, Tỉnh trưởng Phạm Chí Kim và một số sĩ quan thân tín trốn chạy. Thiếu tá Bửu và Đại úy Chương (chỉ huy pháo binh tỉnh) được sự móc nối của ta đã triệu tập các chỉ huy phân chi khu còn lại và chấp nhận đầu hàng. Đúng 7 giờ ngày 1-5, Đại úy Chương cho xe đến ngã tư Tuần Đậu (Tam Phước, Châu Thành) đón quân cách mạng vào tiếp quản thị xã. Đồng chí Phan Định và Sáu Bình, cán bộ chính trị, dẫn đầu các lực lượng vũ trang và quần chúng tiến thẳng vào thị xã chiếm tòa hành chính tỉnh, tiểu khu quân sự, dinh tỉnh trưởng. Cùng thời điểm này, lực lượng vũ trang tiếp tục tiến quân vào thị xã và lần lượt tiếp quản các vị trí quân sự, cơ quan

chính quyền địch. Ở các thị trấn Mỏ Cày, Ba Tri, Giồng Trôm, Bình Đại, Thanh Phú, Châu Thành, Chợ Lách, các cấp ủy đảng động viên hàng vạn quần chúng xông lên mạnh mẽ, tiến chiếm các công sở và đồn bót địch, phá tề, giải tán phòng vệ dân sự, thu vũ khí, treo cờ cách mạng. Ở nhiều địa phương nổi lên phong trào gia đình binh sĩ xông vào đồn bót, khuyến nhủ chồng, con, em trở về.

Trong ngày 30-4 và ngày 1-5, hầu hết các thị trấn và vùng nông thôn rộng lớn của tỉnh sạch bóng quân thù, quê hương giải phóng. Chưa bao giờ, tính chủ động, mưu trí, sáng tạo của quần chúng lại được Đảng bộ tỉnh Bến Tre huy động, tổ chức và phát huy cao độ với nhịp độ khẩn trương và hiệu quả như lúc này.

Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, quân và dân Bến Tre đã đập tan bộ

máy chiến tranh quy mô mà địch đã dày công xây dựng hơn 20 năm; diệt và làm tan rã hơn 3 vạn tên; tiêu diệt, phá hủy, bức hàng, bức rút trên 700 đồn, bót, phân chi khu; chiếm toàn bộ các căn cứ, kho tàng, sân bay và trụ sở; thu toàn bộ vũ khí và phương tiện chiến tranh của địch.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 trên chiến trường Bến Tre thắng lợi hoàn toàn, góp phần cùng với toàn miền Nam giải phóng quê hương, thống nhất đất nước. So với Sài Gòn, tỉnh Bến Tre giải phóng muộn hơn

1 ngày, nhưng vẫn sớm hơn một số tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long. Giành được thắng lợi này là do có sự chỉ đạo kịp thời, sáng suốt của Đảng và Trung ương Cục miền Nam; sự chuẩn bị chu đáo về các mặt chính trị, vũ trang và binh vận của tỉnh; sự đồng lòng, quyết tâm cao của quân và dân trong tỉnh, đồng thời, sự kháng cự của kẻ thù đã bị suy giảm.

Kỷ niệm 40 năm Ngày giải phóng miền Nam, ngày Quốc tế lao động 1-5 và hướng đến kỷ niệm 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ, quân và dân Bến Tre phát huy tinh thần Đại thắng mùa Xuân 1975, phát huy truyền thống quê hương Bến Tre Đứng khởi anh hùng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách, thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới và nhất là quyết tâm thực hiện thắng lợi phong trào "Đứng khởi mới" xây dựng quê hương Đứng khởi văn minh, thân thiện, ngày càng giàu đẹp.

2. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 ở Bến Tre để lại một số kinh nghiệm:

Một là, nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, vận dụng phù hợp với thực tế chiến trường, đề ra biện pháp đúng đắn, sáng tạo, kiên quyết tiến công.

Trong Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, những chủ trương của Đảng, Trung ương Cục đề ra là đúng đắn, phù hợp với tình

hình phát triển của cách mạng. Trên cơ sở đó, Đảng bộ tỉnh Bến Tre đã nghiên cứu, vận dụng những chủ trương ấy vào điều kiện thực tế của tỉnh, nắm vững tư tưởng chiến lược tiến công, liên tục tiến công, kết hợp tiến công và nổi dậy, tiêu diệt và làm tan rã địch với giành quyền làm chủ, giành quyền làm chủ với tiêu diệt địch. Hơn nữa, thực tiễn của cuộc Tổng tiến công đã chỉ ra rằng, nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng là điều kiện tiên quyết, kiên trì tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, sáng tạo, quyết tâm khắc phục khó khăn, kiên quyết giữ

vững thế chiến lược tiến công sẽ đi đến thắng lợi cuối cùng.

Hai là, tin tưởng và dựa vào quần chúng, xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang và binh vận vững mạnh, tạo thành sức mạnh tổng hợp đánh đổ kẻ thù.

Thực tế Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 trên địa bàn tỉnh Bến Tre một lần nữa khẳng định, muốn giành thắng lợi, đạt được mục tiêu đề ra thì phải tin tưởng và dựa vào quần chúng, phải giáo dục, giác ngộ, tập hợp quần chúng vào các tổ chức cách mạng, hướng dẫn họ phương pháp đấu tranh, bảo đảm sự thống nhất trong hành động, xây dựng thế chính trị vững chắc của quần chúng. Ngoài ra, Đảng bộ tỉnh Bến Tre xây dựng được lực lượng chính trị, vũ trang và binh vận vững mạnh. Trong suốt thời gian diễn ra cuộc Tổng tiến công, đại bộ phận đồn, bót của địch luôn bị ta bao vây và phá vỡ và chống đỡ với ba mũi tiến công của lực lượng cách mạng. Đặc biệt, Đảng bộ tỉnh Bến Tre đã thu hút được các tầng lớp trung gian, tôn giáo, gia đình binh sĩ, sĩ quan quân đội chế độ Việt Nam Cộng hòa; khéo léo phát huy tinh thần dân tộc, chống chiến tranh, lôi kéo họ đứng về phía cách mạng. Lực lượng này cùng với lực lượng cách mạng, góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp, nhanh chóng làm tan rã hệ thống đồn, bót của địch.

Ba là, nắm vững tình hình, đánh giá đúng khả năng địch - ta.

Ở giai đoạn cuối của cuộc Tổng tiến công, mặc dù chính quyền địch ở Trung ương chấp nhận đầu hàng không điều kiện nhưng chính quyền ở địa phương vẫn chống trả, lực lượng tại chỗ của địch còn có điểm mạnh hơn ta. Tuy nhiên, khả năng thất bại của chúng là không thể tránh khỏi. Nắm vững tình hình này, phối hợp với chiến trường toàn miền Nam, Đảng bộ tỉnh

Bến Tre đã chủ trương kiên quyết tiến công, dốc mọi lực lượng “đánh sụp nguy quân; đánh đổ toàn bộ nguy quyền, giành chính quyền địch về tay nhân dân”. Khi chính quyền đứng trước nguy cơ sụp đổ nhưng địch vẫn kiên quyết “tử thủ” thì Ủy ban nhân dân cách mạng đã kịp thời ra lời kêu gọi nhân dân đứng lên giành chính quyền, giải phóng tỉnh. Lời kêu gọi đã phản ánh đúng tình hình thực tế, đánh giá đúng khả năng địch - ta và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của phần lớn người dân trong tỉnh.

Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, cùng với chiến thắng chung của toàn miền, Bến Tre đã hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của mình, tỉnh giải phóng tỉnh, huyện giải phóng huyện, xã giải phóng xã. Ở trận quyết chiến chiến lược này, quân và dân Bến Tre giành thắng lợi nhanh chóng, trọn vẹn và triệt để, kết thúc 21 năm chiến đấu gian khổ chống đế quốc Mỹ và tay sai, cùng cả nước bước vào thời kỳ mới.

1, 2, 4, 5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bến Tre: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bến Tre*, Nxb CTQG, H, 2003, tr. 313, 314, 314-315, 315-316

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bến Tre: *Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Bến Tre* - *Lược sử*, 1985, tr. 272.